

Số: 1784 /BNV-TL  
V/v thực hiện Nghị định  
số 116/2010/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2017

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Văn phòng Trung ương và các Ban Đảng ở Trung ương;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ ý kiến phản ánh của các Bộ, ngành, địa phương về những vướng mắc trong thực hiện Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; sau khi trao đổi với Bộ Tài chính tại công văn số 3170/BTC-HCSN ngày 13 tháng 3 năm 2017, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

### **1. Về địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:**

Căn cứ ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại công văn số 8700/VPCP-KGVX ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn phạm vi thực hiện Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Ủy ban Dân tộc đã có công văn số 1336/UBDT-CSDT ngày 27 tháng 12 năm 2016 (kèm theo).

Trong thời gian chờ Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định phê duyệt danh sách các thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo, Bộ Nội vụ đề nghị thực hiện địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được áp dụng chính sách tại Nghị định số 116/2010/NĐ-CP theo hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc tại công văn số 1336/UBDT-CSDT ngày 27 tháng 12 năm 2016 và công văn số 1458/UBDT-VP135 ngày 31 tháng 12 năm 2015, cụ thể:

a) Xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi là xã khu vực III được quy định tại Quyết định số 447/QĐ-UBDT ngày 19 tháng 9 năm 2013, Quyết định số 601/QĐ-UBDT ngày 29 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và các Quyết định sửa đổi, bổ sung (nếu có);

b) Các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo là các xã được phê duyệt kèm theo Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ và các Quyết định sửa đổi, bổ sung (nếu có);

c) Thôn đặc biệt khó khăn là thôn được quy định tại Quyết định số 447/QĐ-UBDT ngày 19 tháng 9 năm 2013, Quyết định số 68/QĐ-UBDT ngày 19 tháng 3 năm 2014, Quyết định số 601/QĐ-UBDT ngày 29 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và các Quyết định sửa đổi, bổ sung (nếu có).

### **2. Về trợ cấp lần đầu và trợ cấp chuyển vùng quy định tại Điều 6 Nghị định số 116/2010/NĐ-CP:**

Cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang được cơ quan có thẩm quyền quyết định đến công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2011 (ngày Nghị định số 116/2010/NĐ-CP có hiệu lực thi hành) được chi trả trợ cấp lần đầu và trợ cấp chuyển vùng ngay khi cán bộ, công chức, viên chức đến nhận công tác và được tính theo mức lương cơ sở do Chính phủ quy định tại thời điểm chi trả.

### **3. Về kinh phí các Bộ, ngành, địa phương đã chi trả cho cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở các xã, thôn không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 116/2010/NĐ-CP:**

Đối với số kinh phí đã thực hiện chi trả chế độ theo Nghị định số 116/2010/NĐ-CP cho cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở xã, thôn không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 116/2010/NĐ-CP (xã biên giới, xã an toàn khu không phải là xã đặc biệt khó khăn tại Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2013 phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015; Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2014 phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015 và Quyết định số 204/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2016), Bộ Nội vụ đề nghị tổng hợp số lượng đối tượng và số kinh phí đã chi theo từng năm đối với các chính sách quy định tại

Nghị định số 116/2010/NĐ-CP gửi Bộ Tài chính để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị các Bộ, ngành, địa phương thực hiện./.

*Noi nhận:*

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ (để b/c);
- Hội đồng Dân tộc;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Anh Tuấn;
- Lưu: VT, Vụ TL.

KT. BỘ TRƯỞNG  
NHÓM TƯỞNG



Trần Anh Tuấn